

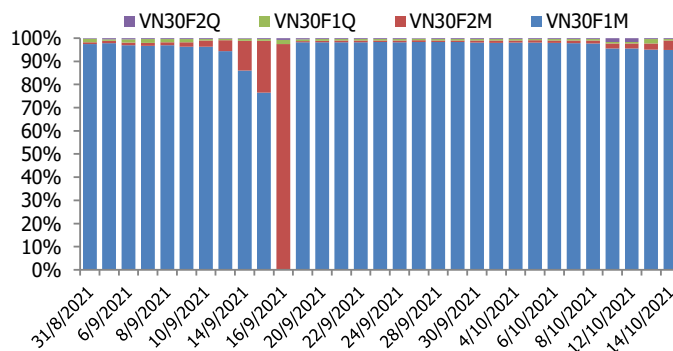
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	7	1505.90	42,742
VN30F2111	18/11/2021	35	1502.00	1,857
VN30F2203	17/3/2022	154	1500.00	279
VN30F2206	16/6/2022	245	1495.00	175

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhịp rung lắc tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng nhẹ từ 2,5 đến 4,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 21,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên +2,52 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -1,38 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 2,7% so với phiên liền trước, đạt 178.910 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở diễn ra khá giằng co ngay từ những phút đầu mở cửa. Tâm lý nhà đầu tư cũng có sự chần chừ khi đang chờ đợi mùa công bố KQKD quý 3. Mặc dù nhiều thời điểm chỉ số đã bút phá với sắc xanh lan tỏa tuy nhiên áp lực bán ra nhanh chóng khiến VN-Index phải quay đầu lùi xuống dưới mức tham chiếu. Điểm đáng chú ý được tạo ra sau phiên ngày hôm nay đó là ngưỡng tâm lý 1400 điểm đã trở thành ngưỡng cản quan trọng khi liên tiếp 3 phiên VN-Index không thể vượt qua. Trong những phiên tới, khả năng thị trường sẽ tiếp tục rung lắc trong khu vực 1370-1400 điểm.
- Thị trường phái sinh cuối phiên hôm nay lại đảo basis sang dương ở hợp đồng VN30F1M. Với mức basis dao động hẹp và đảo chiều liên tục cho thấy tâm lý giằng co của giới đầu tư. Hai phiên điều chỉnh nhẹ không làm thay đổi gì diễn biến ngắn hạn, thị trường có thể điều chỉnh thêm chút nữa với vùng hỗ trợ 1494-1498 điểm. Chiến lược là canh Long tại các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ theo chart 15m và 1h lần lượt 1498 và 1487 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1516; 1520 và 1526 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

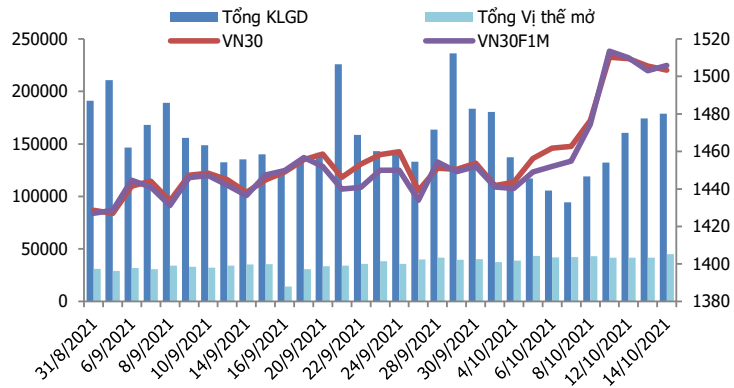
Chiến lược giao dịch trong biên độ sẽ phù hợp với nhịp giằng co hiện tại. Cận dưới vùng dao động nằm ở 1494-1498 điểm và cận trên 1520-1526 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long, chốt lời vùng kỳ vọng 1524-1530 điểm, Stoploss nếu thủng 1490 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

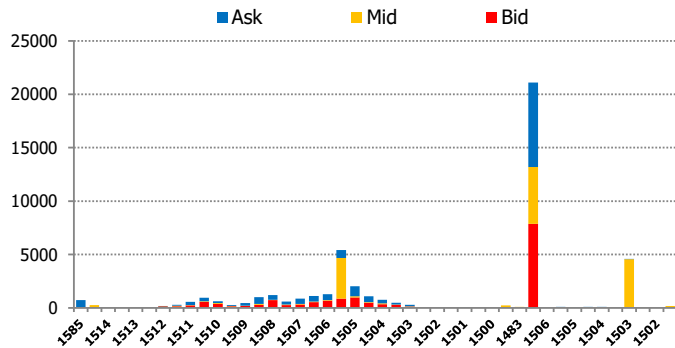
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1505.9	0.19	178,043	2.7	42,742	8.0
VN30F2111	1502.0	0.17	788	10.7	1,857	67.1
VN30F2203	1500.0	0.29	39	-27.8	279	-64.1
VN30F2206	1495.0	-0.64	40	17.6	175	8.7
Tổng			178,910	2.7	45,053	8.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Nhịp rung lắc tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng nhẹ từ 2,5 đến 4,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 21,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 178.910 hợp đồng, tăng 2,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 178.043 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1503,75 điểm (thấp hơn 2,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1505,24 điểm (+3,24 điểm), VN30F2112 là 1511,60 điểm (+11,60 điểm) và VN30F2203 là 1516,47 điểm (+21,47 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

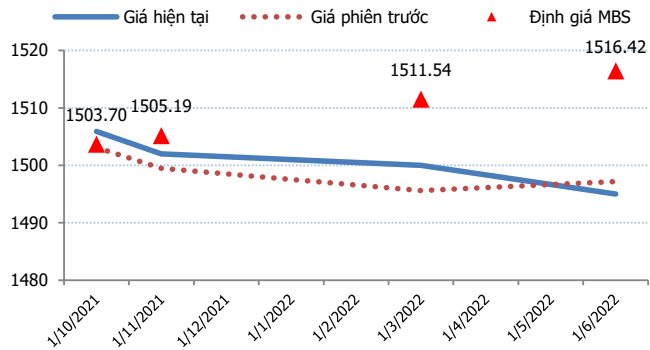
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1494-1498	1480-1487	1460-1465
Kháng cự	1516-1519	1526-1530	1560-1569

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

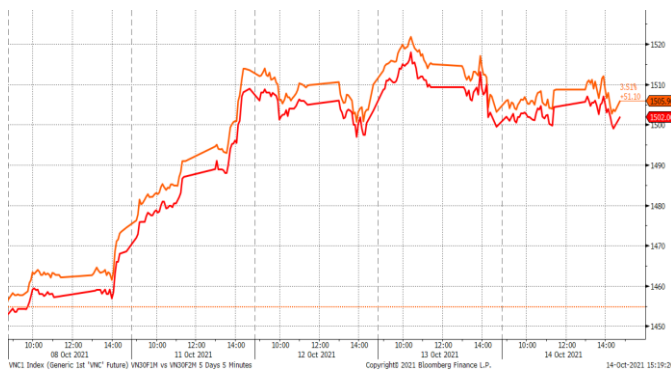


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.9	-3.60	-0.3	-4.9
VN30F1Q - VN30F1M	-5.9	-7.50	1.6	-9.12
VN30F1Q - VN30F2M	-2	-3.90	1.9	-4.22
VN30F2Q - VN30F1M	-10.9	-5.90	-5	-10.12
VN30F2Q - VN30F2M	-7	-2.30	-4.7	-5.22
VN30F2Q - VN30F1Q	-5	1.60	-6.6	-1

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



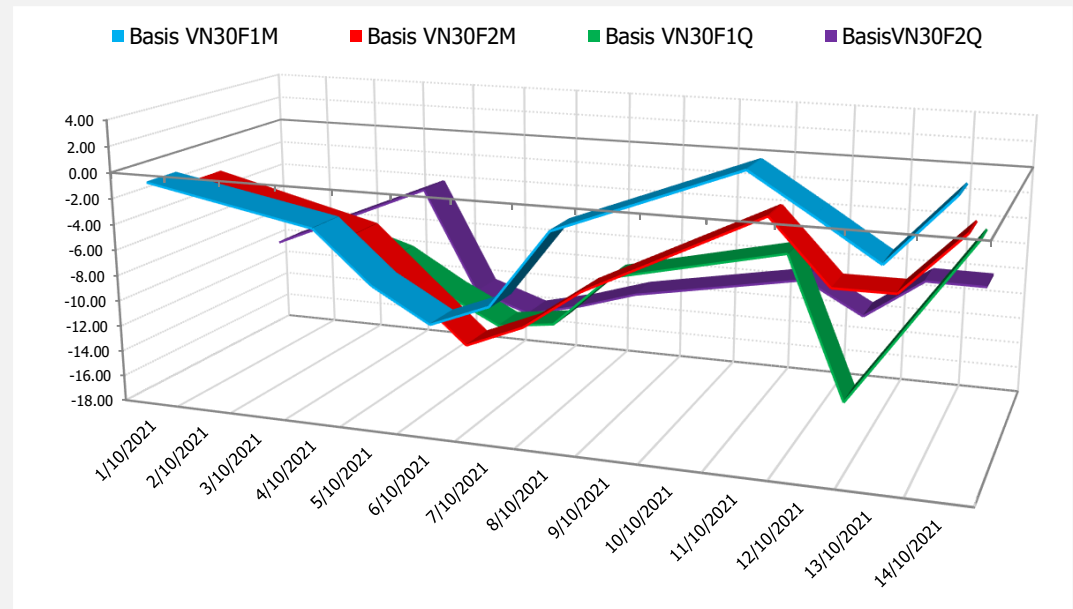
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

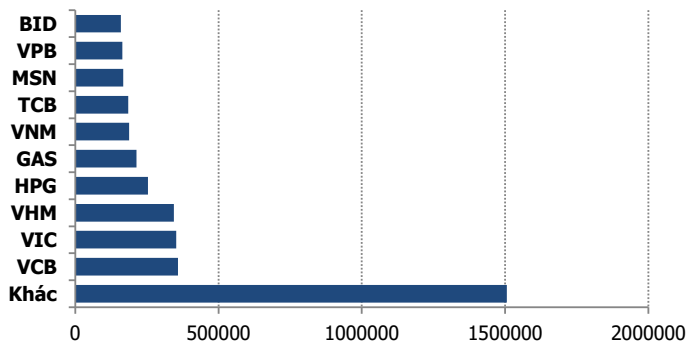
- Nhịp rung lắc tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng nhẹ từ 2,5 đến 4,4 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 21,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên +2,52 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -1,38 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -10,9 điểm đến -2,0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2111-VN30F2110) giảm nhẹ xuống -3,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

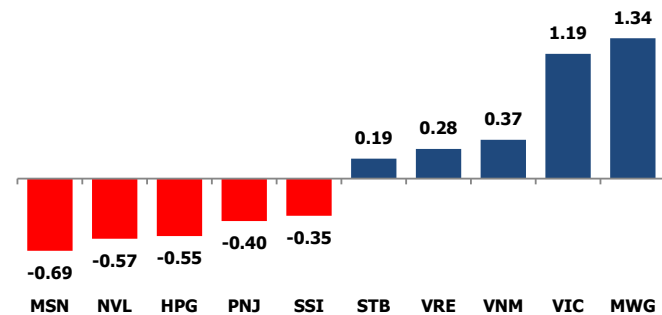


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1391.85	1503.38
Thay đổi	-0.06	-2.17
%Chg	0.00	-0.14
YTD	26.09	40.40
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,393.01	3,891.07
P/E	16.83	15.16
P/B	2.69	3.05

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm cổ phiếu lớn như cùng một số cổ phiếu ngân hàng ACB, BID, CTG, MBB, VCB, TPB,... đồng loạt giảm điểm khiến thị trường mất trụ đỡ và đánh mất sắc xanh. VN30 hôm nay chốt phiên ghi nhận 15 mã giảm, 11 mã tăng và 4 mã đứng tham chiếu. Hai mã VIC và VHM tác động tiêu cực nhất thị trường phiên hôm nay với mức ảnh hưởng giảm 1,8 điểm.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,17 điểm (-0,14%) xuống 1503,38 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 176,17 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.816 tỷ đồng.

Điểm trừ là việc khối ngoại vẫn miệt mài bán ròng trên toàn thị trường với giá trị 726 tỷ đồng, trong đó lực bán tập trung vào HPG (-168,28 tỷ đồng), VND (-148,40 tỷ đồng), PAN (-134,91 tỷ đồng), SSI (-121 tỷ đồng), KBC (-92,7 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,391.85	(0.00)	16.83	26.09
Dow Jones	34,912.56	1.56	20.93	14.07
S&P500	4,438.26	1.71	26.49	18.16
Nikkei 225	28,797.96	0.87	16.71	4.93
Shanghai	3,558.28	(0.10)	15.18	2.45
DAX	15,462.72	1.40	18.65	12.71
Vàng	1,794.66	(0.07)		(5.46)
Dầu WTI	81.72	0.50		68.43

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 11/10/2021			
Thứ Ba - 12/10/2021			
Mỹ- Cơ hội việc làm JOLTs	10.934M	10.925M	10.439M
Thứ Tư - 13/10/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.10%	0.30%	0.20%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-2.346M		
Thứ Năm - 14/10/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	326K	328K	
Thứ Sáu - 15/10/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	0.70%	-0.20%	
Thứ Hai - 18/10/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng mạnh vào ngày thứ Năm (14/10) sau các báo cáo lạc quan hơn dự báo từ Walgreens Boots Alliance, United Health, Bank of America và các công ty lớn khác. Đóng cửa, chỉ số S&P 500 tăng 1,7% lên 4.438,26 điểm, chứng kiến phiên tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/2021. Chỉ số Dow Jones tăng 534,75 điểm (tương đương 1,6%) lên 34.912,56 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 1,7% lên 14.823,43 điểm.
- Giá dầu tăng 1% sau khi nhà sản xuất dầu hàng đầu thế giới Saudi Arabia bác bỏ lời kêu gọi OPEC+ bổ sung thêm nguồn cung và Cơ quan Năng lượng Quốc tế IEA cho biết giá khí tự nhiên đang tăng vọt có thể thúc đẩy nhu cầu dầu cho nhà máy điện.
- Giá vàng chạm mức cao nhất một tháng, do USD và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm. Vàng giao ngay tăng 0,2% lên 1.796,59 USD/ounce sau khi đạt mức cao nhất kể từ ngày 15/9 tại 1.800,12 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa tăng 0,2% lên 1.797,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VHM, ACB và VIC là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VHM lấy đi 0,87 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VHM



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.31	56,800	0.00	1.23%	1098.252	-0.55	10.11	3.44
TCB	Banks	8.82	52,500	0.19	1.53%	1039.164	0.00	11.38	2.21
VPB	Banks	7.83	36,950	0.27	1.23%	297.188	-0.32	13.16	2.72
VIC	Real Estate Management & Development	7.31	92,500	-0.64	1.86%	247.586	1.19	52.36	3.86
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.62	98,800	-0.60	1.63%	180.875	-0.17	23.34	5.34
VNM	Food Products	5.55	90,000	-0.11	1.00%	180.365	0.37	19.69	5.95
ACB	Banks	5.47	32,300	-0.92	1.55%	146.855	0.00	9.00	2.16
VHM	Real Estate Management & Development	5.00	78,900	-1.38	1.52%	680.597	-0.10	10.23	3.52
MWG	Specialty Retail	4.56	133,500	-0.30	2.12%	256.243	1.34	20.77	5.22
MBB	Banks	4.37	28,500	-0.35	1.05%	306.247	-0.12	10.31	2.02
MSN	Food Products	4.33	142,100	-0.70	1.69%	203.155	-0.69	79.52	7.86
NVL	Real Estate Management & Development	3.89	102,300	-0.29	0.98%	290.95	-0.57	28.45	4.48
STB	Banks	3.34	26,400	0.57	1.91%	231.453	0.19	13.74	1.57
VCB	Banks	2.91	96,700	-0.31	1.36%	172.312	-0.23	17.47	3.42
VJC	Airlines	2.68	134,400	0.37	1.43%	109.008	0.00	482.40	4.29
HDB	Banks	2.67	25,950	0.97	2.76%	66.862	-0.16	9.82	1.98
TPB	Banks	2.19	42,300	-0.24	1.55%	149.646	-0.31	10.07	2.24
SSI	Capital Markets	1.93	41,000	0.00	2.34%	433.877	-0.35	22.03	3.59
VRE	Real Estate Management & Development	1.66	30,700	0.99	2.32%	125.277	0.28	25.69	2.29
CTG	Banks	1.63	30,600	-0.33	1.31%	262.015	-0.16	8.96	1.59
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.35	101,000	0.00	1.90%	58.889	-0.40	17.38	4.02
PDR	Capital Markets	1.34	93,000	2.65	2.99%	472.841	-0.07	32.07	8.11
KDH	Real Estate Management & Development	1.31	43,800	0.57	1.95%	190.692	-0.05	22.28	3.16
SAB	Food Products	0.83	160,000	-0.62	3.32%	21.323	0.00	21.94	4.93
GAS	Gas Utilities	0.79	111,300	0.27	3.43%	339.468	-0.05	27.30	4.56
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.64	53,900	0.19	1.12%	88.229	0.02	16.76	2.75
BID	Banks	0.47	39,550	-0.88	1.01%	42.188	0.05	16.05	1.96
GVR	Real Estate Management & Development	0.45	38,400	2.40	3.19%	191.457	0.00	32.53	3.17
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.43	12,500	0.00	1.61%	164.078	0.16	11.59	0.99
BVH	Beverages	0.33	59,900	-0.17	1.34%	97.342	-0.01	23.75	2.12

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn